|  |  |
| --- | --- |
| **UỶ BAN NHÂN DÂN** **TỈNH THANH HOÁ** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /2025/QĐ-UBND | *Thanh Hoá, ngày tháng năm 2025* |

**DỰ THẢO**

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định một số nội dung về phát triển và quản lý chợ**

 **trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Thương mại ngày 14 tháng 6 năm 2005;*

*Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;*

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019; Luật sửa đổi một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự ngày 11 tháng 01 năm 2022;*

*Căn cứ Luật Hợp tác xã ngày 20 tháng 6 năm 2023;*

*Căn cứ Luật Giá ngày 19 tháng 6 năm 2023;*

*Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 23 tháng 6 năm 2023;*

*Căn cứ Nghị định số 60/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ;*

*Căn cứ Nghị định 115/2024/NĐ-CP ngày 16/9/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất; Nghị định số 17/2025/NĐ-CP ngày 06/02/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu thầu;*

*Căn cứ Thông tư 01/2025/TT-BTC ngày 09/01/2025 của Bộ Tài chính quy định chế độ quản lý, tính hao mòn, trích khấu hao tài sản kết cấu hạ tầng chợ;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số /TTr-SCT ngày tháng năm 2025; ý kiến của Sở Tư pháp tại Văn bản số /STP-XDKTVB ngày tháng năm 2025 và ý kiến của thành viên Uỷ ban nhân dân tỉnh tại Thông báo số /TB-UBND ngày tháng năm 2025 của Uỷ ban nhân dân tỉnh.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này quy định một số nội dung về phát triển và quản lý chợ trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá.

**Điều 2.** Quyết định có hiệu lực từ ngày ….. tháng …. năm 2025 và thay thế Quyết định số 29/2021/QĐ-UBND ngày 27/10/2021 của UBND tỉnh ban hành Quy định về quy trình chuyển đổi đầu tư xây dựng và quản lý, kinh doanh, khai thác chợ trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá; Quyết định số 16/2024/QĐ-UBND ngày 27/5/2024 sửa đổi một số điểm của khoản 4 điều 9 quy định quy trình chuyển đổi, đầu tư xây dựng và quản lý, kinh doanh khai thác chợ trên địa bàn tỉnh thanh hóa ban hành kèm theo quyết định số [29/2021/QĐ-](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/dau-tu/quyet-dinh-29-2021-qd-ubnd-quy-trinh-chuyen-doi-quan-ly-kinh-doanh-khai-thac-cho-thanh-hoa-493034.aspx)UBND ngày 27/10/2021 của UBND tỉnh; Quyết định số 2277/2004/QĐ-UB ngày 19/7/2004 của UBND tỉnh Thanh Hoá về việc ban hành Nội quy mẫu về chợ; Quyết định số 3351/2017/QĐ-UBND về việc ban hành quy định giá dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá;

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như Điều 3;- Bộ Công Thương;- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;- Thường trực Tỉnh ủy; - Thường trực HĐND tỉnh;- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;- Các PCVP UBND tỉnh;- Lưu: VT, KTTCTH. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN****CHỦ TỊCH** **Đỗ Minh Tuấn** |
| **ỦY BAN NHÂN DÂNTỈNH THANH HOÁ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc**  |

**QUY ĐỊNH**

**DỰ THẢO**

**Một số nội dung về phát triển và quản lý chợ trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá**
*(Kèm theo Quyết định số ........../2025/QĐ-UBND*

*ngày...... tháng...... năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hoá)*

**Chương I**

**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định chi tiết một số nội dung về phát triển và quản lý chợ; quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ do nhà nước đầu tư, quản lý trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá bao gồm:

a) Phân cấp quản lý nhà nước về chợ;

b) Ban hành Nội quy mẫu về chợ;

c) Quy định về quản lý điểm kinh doanh tại chợ;

d) Quy định trách nhiệm Ủy ban nhân dân các cấp trong xóa bỏ điểm
kinh doanh tự phát;

đ) Ban hành quy trình chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác
chợ với các nội dung chính theo Phụ lục II Nghị định số 60/2024/NĐ-CP;

e) Trách nhiệm của trách nhiệm của các sở, ngành, địa phương trong
công tác quản lý nhà nước về chợ.

2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động phát triển và quản lý chợ trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá.

**Chương II**

**PHÂN CẤP QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ CHỢ**

**Điều 2.** **Cơ quan chuyên môn về tài sản kết cấu hạ tầng chợ**

1. Cơ quan chuyên môn về tài sản kết cấu hạ tầng chợ cấp tỉnh là Sở Công Thương.

2. Cơ quan chuyên môn về tài sản kết cấu hạ tầng chợ cấp huyện là Phòng Kinh tế và hạ tầng thuộc UBND các huyện, thị xã, thành phố.

3. Tài sản kết cấu hạ tầng chợ do cấp huyện quản lý bao gồm các tài sản kết cấu hạ tầng chợ do nhà nước đầu tư, quản lý theo quy định tại Khoản 16 Điều 3 Nghị định số 60/2024/NĐ-CP và thuộc địa bàn huyện, thành phố, thị xã.

**Điều 3. Phân cấp quản lý nhà nước về chợ**

1. Sở Công Thương là cơ quan đầu mối, phối hợp với các ngành liên quan và UBND cấp huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước về chợ trên địa bàn tỉnh. Tham mưu cho UBND cấp tỉnh quản lý chợ đầu mối trên địa bàn tỉnh.

2. Phân cấp cho UBND cấp huyện

a) Quản lý các chợ hạng I, hạng II, hạng III trên địa bàn quản lý.

b) Tổ chức thực hiện khai thác chợ hạng I trên địa bàn.

c) Điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng chợ giữa các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

d) Thực hiện rà soát, công bố việc phân loại, phân hạng chợ theo quy định tại điểm a khoản 8 Điều 38 Nghị định số 60/2024/NĐ-CP. Quyết định công bố, điều chỉnh phân loại, phân hạng chợ gửi đến Sở Công Thương tổng hợp, quản lý theo quy định.

3. Phân cấp cho UBND cấp xã

Tổ chức thực hiện khai thác các chợ hạng II, hạng III trên địa bàn quản lý.

**Chương III**

**QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TẠI CHỢ**

 **Điều 4. Nội quy mẫu về chợ**

Ban hành Nội quy mẫu về chợ áp dụng trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá theo Phụ lục kèm theo Quyết định này.

**Điều 5. Quản lý điểm kinh doanh tại chợ**

1. Việc sử dụng hoặc thuê điểm kinh doanh tại chợ được thực hiện thông
qua hợp đồng giữa thương nhân kinh doanh tại chợ và tổ chức quản lý chợ. Giá
dịch vụ tại chợ được thực hiện theo Luật giá và quy định pháp luật hiện hành.

2. Thời hạn thuê điểm kinh doanh tại chợ do các bên tự thỏa thuận trừ trường hợp pháp luật có quy định khác. Thời hạn thuê điểm kinh doanh tại chợ phải được thể hiện trong hợp đồng ký giữa tổ chức quản lý chợ và thương nhân kinh doanh tại chợ.

3. Việc bố trí các điểm kinh doanh theo ngành hàng, phải đảm bảo an toàn thực phẩm, an toàn phòng cháy chữa cháy và bảo vệ môi trường, thuận tiện cho người tiêu dùng và duy trì an ninh trật tự trong chợ.

4. Tổ chức quản lý chợ có trách nhiệm

a) Lập, niêm yết công khai tại chợ và cung cấp đầy đủ các thông tin khi có
đề nghị của tổ chức, cá nhân về phương án khai thác, bố trí, sắp xếp, khu vực
kinh doanh, sử dụng điểm kinh doanh tại chợ; thông báo cho Uỷ ban nhân dân
cấp có thẩm quyền;

b) Tiếp nhận đơn đăng ký của thương nhân;

c) Ký hợp đồng cho thuê điểm kinh doanh theo phương án khai thác, bố
trí, sắp xếp khu vực kinh doanh, sử dụng điểm kinh doanh tại chợ và theo quy
định của pháp luật;

d) Thực hiện bố trí, sắp xếp thương nhân sử dụng điểm kinh doanh theo phương án khai thác, bố trí, sắp xếp khu vực kinh doanh, sử dụng điểm kinh
doanh đảm bảo công bằng, công khai, hài hoà quyền lợi hợp pháp của các hộ kinh doanh.

5. Các thương nhân thuê điểm kinh doanh tại chợ ngoài việc thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ tại Điều 12 Nghị định 60/2024/NĐ-CP, còn phải chấp hành nghiêm Nội quy chợ; đồng thời, có trách nhiệm phối hợp thực hiện các nội dung khác theo đề nghị của tổ chức quản lý chợ.

**Chương IV**

**XÓA BỎ ĐIỂM KINH DOANH TỰ PHÁT**

**Điều 6. Trách nhiệm của UBND cấp huyện**

1. Định kỳ hàng năm chỉ đạocác cơ quan chuyên môn, UBND cấp xã kiểm tra, rà soát các chợ tự phát, chợ cóc, chợ tạm, các điểm kinh doanh tự phát trên địa bàn quản lý (*gọi chung là điểm kinh doanh tự phát*); xây dựng kế hoạch, tiến độ thực hiện xóa bỏ các điểm kinh doanh tự phát trên địa bàn; yêu cầu các địa phương ký cam kết đảm bảo 100% không có điểm kinh doanh tự phát trên địa bàn quản lý.

2. Chỉ đạo các cơ quan chức năng, UBND cấp xã tăng cường công tác kiểm tra, giám sát không để các hộ tái phạm; kịp thời xử lý nghiêm, xử lý dứt điểm các trường hợp vi phạm (nếu có).

3. Định kỳ 6 tháng và năm (trước ngày 10/6 và 30/11 hàng năm) hoặc đột xuất, báo cáo kết quả về Sở Công Thương để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Bộ Công Thương theo quy định.

**Điều 7. Tránh nhiệm của UBND cấp xã**

1. Thường xuyên kiểm tra, giám sát các hộ, cá nhân kinh doanh trên địa bàn; tăng cường công tác tuyên truyền, vận động các hộ kinh doanh không vi phạm, chấp hành việc bán hàng đúng nơi quy định.

2. Định kỳ kiểm tra, phát hiện và lập danh sách các điểm kinh doanh tự phát trên địa bàn; kịp thời xử lý ngay, dứt điểm đối với các cá nhân mới vi phạm, tránh để tái diễn tự phát.

3. Thực hiện nghiêm Kế hoạch của UBND cấp huyện trong việc xóa bỏ các điểm kinh doanh tự phát trên địa bàn quản lý; ký cam kết với UBND cấp huyện trong việc xóa bỏ điểm kinh doanh tự phát hiện có và duy trì không phát sinh mới.

4. Xử lý, ngừng hoạt động đối với các điểm kinh doanh tự phát vi phạm.

5. Thực hiện công tác tuyên truyền, vận động tiểu thương chuyển sang kinh doanh hợp pháp tại các chợ được đầu tư, xây dựng theo quy hoạch.

6. Thông báo, hướng dẫn các cơ sở kinh doanh tự phát chuyển đổi mô hình, đáp ứng các quy định pháp luật.

**Chương V**

**QUY TRÌNH CHUYỂN ĐỔI MÔ HÌNH QUẢN LÝ, KINH DOANH, KHAI THÁC CHỢ**

 **Điều 8. Chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ**

1. Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp được giao tài sản kết cấu hạ tầng chợ
trực tiếp tổ chức thực hiện khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ hoặc thực hiện
chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ theo quy trình tại Quy
định này.

 2. Phương thức chuyển đổi

 a) Cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ;

 b) Chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ.

 3. Hình thức thực hiện: Đấu giá.

**Điều 9. Quy trình chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá gồm các bước**

1. Thành lập Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ

 2. Xây dựng, phê duyệt, công bố Kế hoạch chuyển đổi mô hình quản lý chợ.

 3. Xây dựng, lấy ý kiến, phê duyệt và công khai phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ.

 4. Tổ chức lựa chọn doanh nghiệp/hợp tác xã kinh doanh, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ.

 5. Công nhận doanh nghiệp/hợp tác xã kinh doanh, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ.

 **Điều 10. Thành lập Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ**

1. Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ được thành lập ở cấp huyện do
Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định thành lập, hoạt động theo
nguyên tắc kiêm nhiệm.

 Trưởng Ban là Chủ tịch UBND cấp huyện, Phó trưởng Ban thường trực là Phó Chủ tịch phụ trách lĩnh vực, Phó trưởng Ban là Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch và Trưởng phòng Kinh tế và hạ tầng, thành viên là Trưởng các phòng chuyên môn, Chủ tịch UBND cấp xã và Thủ trưởng các đơn vị liên quan do Chủ tịch Uỷ ban nhân dân cấp huyện quyết định phù hợp với tình hình thực tế.

 2. Nhiệm vụ của Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ

 a) Xây dựng, trình phê duyệt, công bố Kế hoạch chuyển đổi mô hình quản lý chợ;

 b) Xây dựng Phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ trên địa bàn, trình UBND cấp huyện phê duyệt;

 c) Chỉ đạo triển khai thực hiện Phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ theo phương án được phê duyệt;

 d) Theo dõi, kiểm tra, hướng dẫn việc tổ chức thực hiện Kế hoạch và
Phương án chuyển đổi đã được phê duyệt;

 đ) Tổng hợp kết quả thực hiện và các khó khăn, vướng mắc, đề xuất biện pháp giải quyết.

 **Điều 11. Xây dựng, phê duyệt, công bố Kế hoạch chuyển đổi mô hình quản lý chợ**

1. Nội dung của Kế hoạch chuyển đổi mô hình chợ:

a) Hiện trạng các chợ;

b) Thời gian chuyển đổi;

c) Mô hình hoạt động sau chuyển đổi;

d) Phương thức chuyển đổi mô hình quản lý kinh doanh chợ;

đ) Phân công trách nhiệm, thời hạn triển khai, tổ chức thực hiện của các đơn vị có liên quan.

2. Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ trình UBND cấp huyện ký quyết định phê duyệt Kế hoạch chuyển đổi mô hình quản lý chợ.

3. Sau khi phê duyệt, UBND cấp huyện công bố công khai Kế hoạch chuyển đổi mô hình quản lý chợ trên Cổng thông tin điện tử, tại trụ sở UBND cấp huyện và trên các phương tiện thông tin đại chúng.

**Điều 12. Xây dựng, lấy ý kiến, phê duyệt và công khai Phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ**

1. Phương án chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh chợ bảo đảm một số nguyên tắc: công khai, minh bạch, có sự tham gia đồng thuận của các bên liên quan đặc biệt là các thương nhân kinh doanh tại chợ, bảo đảm an sinh xã hội, an ninh trật tự, không làm thất thoát tài sản nhà nước.

2. Căn cứ Kế hoạch chuyển đổi mô hình quản lý chợ đã được phê duyệt, Ban chuyển đổi chợ xây dựng Phương án chuyển đổi mô hình quản lý từng chợ.

3. Nội dung của Phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ

a) Đánh giá hiện trạng chợ;

b) Mô hình chuyển đổi, hình thức, phương thức chuyển đổi;

c) Phương án đầu tư chợ;

d) Phương án bố trí, sắp xếp chợ tạm (trong trường hợp xây dựng lại hoặc cải tạo, nâng cấp chợ) để duy trì hoạt động của chợ;

đ) Phương án quản lý, kinh doanh;

e) Phương án bố trí, sắp xếp ngành nghề kinh doanh;

f) Trách nhiệm, nghĩa vụ và quyền lợi các bên liên quan khi thực hiện chuyển đổi mô hình quản lý chợ.

4. Lấy ý kiến về Phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ

 Sau khi xây dựng Dự thảo Phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ, Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ lấy ý kiến các sở, ngành, đơn vị có liên quan; công khai, lấy ý kiến đồng thuận của các hộ kinh doanh cố định tại chợ trong vòng 15 ngày làm việc, tổng hợp ý kiến của các hộ kinh doanh (nêu rõ tiếp thu hoặc không tiếp thu ý kiến của hộ kinh doanh) và hoàn thiện Phương án.

 5. Sau khi hoàn thiện Phương án, Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ trình UBND cấp huyện phê duyệt Phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ.

 6. UBND cấp huyện niêm yết công khai Phương án chuyển đổi
mô hình quản lý chợ tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã nơi có chợ
chuyển đổi mô hình quản lý, trên Cổng thông tin điện tử và trụ sở ban quản lý
chợ để tổ chức, cá nhân liên quan được biết.

 **Điều 13.** Lựa chọn, công nhận doanh nghiệp, hợp tác xã khai
thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ

Lựa chọn, công nhận doanh nghiệp, hợp tác xã khai
thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ; ký hợp đồng thực hiện theo quy định tại
Chương IV Nghị định 60/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 6 năm 2024 của Chính
phủ, hướng dẫn của Bộ Tài chính và các quy định pháp luật khác có liên quan.

**Chương VI**

**TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 14. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức**

1. Sở Công Thương

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện công tác quản lý nhà nước về chợ bao gồm: quy hoạch, kế hoạch, cơ chế, chính sách quản lý và phát triển chợ.

b) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan hướng dẫn Uỷ ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện Quy định này.

c) Tổng hợp kết quả triển khai và những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Quy định này; hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương giải quyết các vấn đề phát sinh, vướng mắc (nếu có); trường hợp vượt thẩm quyền tham mưu đề xuất, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để xem xét, giải quyết theo quy định.

2. Sở Tài chính

a) Hướng dẫn UBND cấp huyện chế độ quản lý, tính hao mòn, trích khấu hao tài sản kết cấu hạ tầng chợ; chế độ kế toán tài sản kết cấu hạ tầng chợ; hướng dẫn thực hiện các quy định về quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng chợ do Nhà nước đầu tư, quản lý trên địa bàn theo quy định và hướng dẫn của Bộ Tài chính.

b) Hướng dẫn rà soát tài sản kết cấu hạ tầng chợ do Nhà nước đầu tư, quản lý; tích hợp dữ liệu tài sản kết cấu hạ tầng chợ do Nhà nước đầu tư, quản lý trên địa bàn tỉnh vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công theo hướng dẫn của Bộ Tài chính.

3. Sở Tài nguyên và Môi trường

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, UBND cấp huyện hướng dẫn thực hiện các quy định về đất đai, môi trường theo quy định của pháp luật; kiểm tra, giám sát việc sử dụng đất chợ trên địa bàn tỉnh theo quy định.

4. Sở Nội vụ

Hướng dẫn giải quyết chế độ, chính sách đối với công chức, viên chức, người lao động hưởng lương từ ngân sách địa phương làm việc tại Ban quản lý, tổ quản lý chợ trên địa bàn tỉnh.

5. Sở Xây dựng

Hướng dẫn tổ chức quản lý chợ thực hiện các quy định về xây dựng, cải tạo, nâng cấp chợ; kiểm tra giám sát đối với hoạt động xây dựng, cải tạo, nâng cấp chợ trên địa bàn tỉnh.

6. UBND cấp huyện

a) Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn đã được phân cấp và chịu trách nhiệm trong phạm vi được phân cấp tại Điều 3 Quy định này.

b) Chủ động cân đối nguồn ngân sách nhà nước để đầu tư phát triển hệ thống chợ; cải tạo, nâng cấp các chợ trên địa bàn quản lý.

c) Quyết định xử lý tài sản kết cấu hạ tầng chợ trên địa bàn quản lý, theo đúng quy định tại Nghị định 60/2024/NĐ-CP và các quy định của pháp luật có liên quan.

d) Quản lý, giám sát UBND cấp xã và các cơ quan liên quan trong khai thác sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng chợ đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật.

e) Kiểm tra, giám sát hoạt động của doanh nghiệp hoặc hợp tác xã quản lý, kinh doanh, khai thác chợ.

g) Tổng hợp, báo cáo tình hình hoạt động của các chợ trên địa bàn quản lý theo quy định.

7. Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn đã được phân cấp và chịu trách nhiệm trong phạm vi được phân cấp tại Điều 3 Quy định này.

b) Thực hiện các nhiệm vụ khác do UBND cấp huyện phân công.

c) Báo cáo tình hình hoạt động của các chợ trên địa bàn quản lý theo quy định.

**Điều 15. Chế độ thông tin, báo cáo**

1. Các sở, ngành, UBND cấp huyện có trách nhiệm báo cáo kết quả triển khai thực hiện quy định này về UBND tỉnh (qua Sở Công Thương) trước ngày 20 tháng 12 hàng năm.

2. Tổ chức quản lý chợ có trách nhiệm thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định tại Điều 34 Nghị định số 60/2024/NĐ-CP.

**Điều 16. Điều khoản thi hành**

1. Các nội dung không quy định tại Quy định này thì thực hiện theo quy định tại Nghị định số 60/2024/NĐ-CP và các quy định khác có liên quan.

2. Trong quá trình thực hiện Quy định này, nếu cơ quan nhà nước cấp trên ban hành văn bản có quy định khác nội dung của quy định này thì thực hiện theo văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên ban hành.

3. Các Sở, ban, ngành; UBND cấp huyện; UBND cấp xã tổ chức quản lý chợ có trách nhiệm triển khai, phổ biến Quy định này. Trong quá trình thực hiện Quy định này, nếu có vướng mắc phát sinh các cơ quan, đơn vị, cá nhân phản ánh về Sở Công Thương để tổng hợp, trình UBND tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

**PHỤ LỤC**

**Nội quy mẫu về chợ áp dụng trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá**

*(Ban hành kèm theo Quy định Một số nội dung về phát triển và quản lý chợ trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá)*

NỘI QUY CHỢ… *(Tên chợ)*…

Để đảm bảo hoạt động của chợ… (Tên chợ)… an toàn - văn minh - hiệu quả; đơn vị quản lý chợ, nhân viên quản lý chợ, thương nhân kinh doanh tại chợ và người đến mua, bán, giao dịch, tham quan, thi hành công vụ tại chợ phải nghiêm chỉnh thực hiện các quy định sau:

**Điều 1: Thời gian hoạt động của chợ**

1. Chợ mở cửa từ  ... giờ đến ... giờ vào mùa hè và từ ... giờ đến .. giờ vào mùa đông hàng ngày (ngày lễ, ngày tết và các ngày nghỉ khác sẽ có thông báo riêng). Chợ đầu mối và chợ đêm có quy định riêng về giờ hoạt động phù hợp với quy mô, tính chất của chợ.

2. Mọi người phải thực hiện đúng giờ giấc quy định về mở, đóng cửa chợ hàng ngày. Thời gian hoạt động của từng điểm kinh doanh (gồm quầy hàng, sạp hàng, cửa hàng ki ốt…) trong phạm vi chợ phải phù hợp với thời gian hoạt động chung của chợ.

3. Ngoài giờ quy định trên, người không có nhiệm vụ không được vào và ở lại trong chợ. Hộ kinh doanh nào có nhu cầu vào chợ phải được sự đồng ý của người phụ trách đơn vị quản lý, kinh doanh, khai thác chợ và phải có sự giám sát của bảo vệ trong ca trực.

**Điều 2: Quyền và nghĩa vụ của thương nhân kinh doanh tại chợ**

1. Quyền của thương nhân kinh doanh tại chợ:

Được bảo vệ mọi quyền lợi hợp pháp trong lĩnh vực kinh doanh tại chợ; được hướng dẫn, thông tin rõ ràng về chế độ, quy định của Nhà nước về các vấn đề liên quan, được tham gia các tổ chức đoàn thể xã hội do đơn vị quản lý, kinh doanh, khai thác chợ tổ chức; được đề xuất ý kiến với đơn vị quản lý, kinh doanh, khai thác chợ về những biện pháp tổ chức quản lý chợ, được khiếu nại, tố cáo những tổ chức, cá nhân (kể cả cán bộ, nhân viên đơn vị quản lý, kinh doanh, khai thác chợ ) có hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm Nội quy chợ đến đơn vị quản lý, kinh doanh, khai thác chợ hoặc cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

2. Nghĩa vụ của thương nhân kinh doanh tại chợ

2.1. Một số qui định chung đối với thương nhân kinh doanh tại chợ:

a) Phải chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của Nhà nước có liên quan đến hoạt động kinh doanh. Không được nâng giá, ép giá, đầu cơ lũng đoạn thị trường, buôn lậu, bán phá giá… gây mất ổn định kinh doanh tại chợ và ảnh hưởng đến lợi ích người tiêu dùng.

b) Khi có nhu cầu sử dụng điện, nước, dịch vụ thông tin… phải đăng ký và được sự đồng ý của đơn vị quản lý, kinh doanh, khai thác chợ mới được tiến hành lắp đặt, sử dụng, đồng thời phải trả tiền đầy đủ, thực hiện tiết kiệm và đảm bảo an toàn đúng quy định.

c) Có quyền và trách nhiệm giám sát việc thu tiền của nhân viên đơn vị quản lý, kinh doanh, khai thác chợ, khi giao nộp tiền phải nhận được biên lại thu tiền theo  quy định của Bộ Tài chính.

d) Phải tạo điều kiện thuận lợi cho nhân viên đơn vị quản lý, kinh doanh, khai thác chợ, các cơ quan chức năng của Nhà nước đến làm việc, kiểm tra theo đúng thẩm quyền; chuẩn bị để sẵn sàng xuất trình các văn bản, giấy tờ, biên lai… liên quan đến đăng ký kinh doanh, thuê, sử dụng điểm kinh doanh, thu nộp thuế, phí, lệ phí… khi có yêu cầu.

e) Thương nhân kinh doanh thường xuyên, cố định tại chợ có quyền và nghĩa vụ tham gia đầy đủ các buổi sinh hoạt, các phong trào thi đua, các hoạt động văn hoá, xã hội, từ thiện do đơn vị quản lý, kinh doanh, khai thác chợ tổ chức, phát động trong phạm vi chợ theo chủ trương của Nhà nước, địa phương và tổ chức chính trị xã hội hoặc tổ chức xã hội-nghề nghiệp.

g) Những vấn đề cần tham gia góp ý, mọi người có thể đến gặp trực tiếp người phụ trách đơn vị quản lý, kinh doanh, khai thác chợ hoặc gửi bằng văn bản qua hòm thư góp ý được đặt tại Văn phòng đơn vị quản lý, kinh doanh, khai thác chợ.

h) Định kỳ hoặc đột xuất báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền.

2.2. Đối với thương nhân kinh doanh thường xuyên, cố định tại chợ:

a) Phải ký hợp đồng sử dụng điểm kinh doanh hoặc hợp đồng thuê điểm kinh doanh tại chợ với đơn vị quản lý, kinh doanh, khai thác chợ. Phải thực hiện đúng các cam kết trong hợp đồng, không được tự ý sang nhượng, thay đổi chủ kinh doanh khi chưa làm thủ tục sang nhượng theo qui định. Nghiêm cấm việc tự ý sử dụng điểm kinh doanh vào mục đích khác ngoài nội dung ghi trong hợp đồng (như: làm nơi cư trú, ăn ở và sinh hoạt như hộ gia đình...). Không được tự ý trao đổi chỗ bán hàng; không cho người khác vào kinh doanh, sinh hoạt tại điểm kinh doanh của mình.

b) Phải có Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh do cơ quan đăng ký kinh doanh có thẩm quyền cấp và kinh doanh theo đúng nội dung đã ghi trong Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh. Đối với mặt hàng, ngành nghề yêu cầu có Giấy phép kinh doanh thì phải có Giấy phép kinh doanh; mặt hàng, ngành nghề kinh doanh có điều kiện phải đảm bảo các điều kiện quy định. Mọi sự thay đổi về nội dung đăng ký kinh doanh phải thực hiện theo đúng các quy định pháp luật về đăng ký kinh doanh. Ngành nghề, mặt hàng kinh doanh của thương nhân phải phù hợp với phạm vi ngành nghề, mặt hàng kinh doanh của chợ.

c) Phải đúng là người có tên trên hợp đồng sử dụng, thuê điểm kinh doanh; nếu sử dụng lao động giúp việc phải lập danh sách trích ngang đăng ký với đơn vị quản lý, kinh doanh, khai thác chợ. Người đứng tên trên hợp đồng sử dụng, thuê điểm kinh doanh phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về hành vi của mình và mọi hành vi của lao động giúp việc có tên trong danh sách đăng ký với đơn vị quản lý, quản, khai thác chợ tại điểm kinh doanh.

d) Thương nhân kinh doanh không thuộc diện phải đăng ký kinh doanh, nhưng hợp đồng kinh doanh thường xuyên trong phạm vi chợ đều phải đăng ký nội dung kinh doanh với đơn vị quản lý, kinh doanh, khai thác chợ và chịu sự sắp xếp, kiểm tra của đơn vị quản lý, kinh doanh, khai thác chợ.

e) Nộp đầy đủ, đúng hạn các loại tiền thuê, sử dụng điểm kinh doanh (tiền thuê diện tích kinh doanh tại chợ), phí chợ; thực hiện các nghĩa vụ khác theo hợp đồng đã ký và qui định của pháp luật.

g) Khi tạm nghỉ kinh doanh phải làm đơn đề nghị cho đơn vị quản lý, kinh doanh, khai thác chợ và niêm yết thời gian tạm nghỉ tại điểm kinh doanh. Nếu chấm dứt kinh doanh phải có đơn gửi đơn vị quản lý, kinh doanh, khai thác chợ trước 10 ngày, đồng thời phải thanh toán các khoản phí và lệ phí, tiền thuê diện tích kinh doanh tại chợ trước khi nghỉ kinh doanh.

2.3. Đối với người kinh doanh không thường xuyên vào bán hàng trong chợ phải nộp phí chợ theo số lượng và loại hàng mang vào chợ và tuân thủ sự sắp xếp của đơn vị quản lý, kinh doanh, khai thác chợ; nghiêm chỉnh chấp hành Nội quy chợ, không được kinh doanh ở khu vực dành riêng người bán hàng cố định; không tự ý vận chuyển, để vật liệu trong chợ, dựng lều quán, che phên, dựng cọc, căng dây bừa bãi v.v… làm ảnh hưởng đến mỹ quan và quy hoạch chung của chợ.

**Điều 3: Quy định về hàng hoá dịch vụ kinh doanh tại chợ**

1. Hàng hoá dịch vụ kinh doanh tại chợ (kể cả mang vào chợ, sử dụng, cất trữ… tại chợ) là hàng hoá, dịch vụ không thuộc danh mục pháp luật cấm kinh doanh và không thuộc các loại sau đây:

1.1. Hàng hoá có chứa các chất phóng xạ và thiết bị phát bức xạ i-on hoá.

1.2. Các loại vật liệu nổ, các loại chất lỏng dễ gây cháy nổ như xăng dầu (trừ dầu hoả thắp sáng), khí dầu mỏ hoá lỏng (gas), các loại khí nén.

1.3. Các loại thuốc bảo vệ thực vật thuộc danh mục hạn chế kinh doanh.

1.4. Các loại hoá chất độc hại thuộc danh mục kinh doanh có điều kiện.

2. Không kinh doanh hàng nhái, hàng giả, hàng lậu, hàng gian (hàng trộm cắp), hàng không rõ nguồn gốc, hàng quá hạn sử dụng, hàng không đảm bảo chất lượng (hàng mất phẩm chất, hàng kém chất lượng, nhiễm độc và động thực vật bị nhiễm bệnh), hàng gây ô nhiễm môi trường, hàng không đúng quy định về tem, nhãn mác. Thương nhân, người kinh doanh không thường xuyên tại chợ phải chịu trách nhiệm về số lượng, chất lượng, nguồn gốc hàng hoá, dịch vụ bán ra. Trường hợp kinh doanh hàng thứ phẩm, kém chất lượng, hàng đã qua sử dụng phải được phép của cơ quan chức năng và phải ghi rõ tình trạng chất lượng trên từng mặt hàng kinh doanh.

3. Hàng hoá kinh doanh tại chợ cần phải được sắp xếp gọn gàng, ngăn nắp theo ngành hàng, nhóm hàng, theo tính chất và yêu cầu phòng chống hoả hoạn, thiên tai; không bố trí gần nhau các loại hàng hoá có ảnh hưởng xấu lẫn nhau… bảo đảm mỹ quan và văn minh thương mại theo sự hướng dẫn của đơn vị quản lý, kinh doanh, khai thác chợ.

**Điều 4: Quy định về người đến giao dịch, mua bán, tham quan, thi hành công vụ**

1. Mọi người đến chợ giao dịch, mua bán, tham quan, thi hành công vụ phải chấp hành các quy định của Nội quy chợ và các quy định pháp luật có liên quan.

2. Người đến mua hàng hoá, dịch vụ tại chợ được quyền mua hoặc không mua hàng hoá, dịch vụ; từ chối mọi sự ép buộc dưới bất kỳ hình thức nào của người kinh doanh; kiểm tra nhãn hàng, giá cả, chất lượng hàng hoá, cân, đo, đong, đếm các loại hàng hoá định mua hoặc đã mua; yêu cầu người bán cấp hoá đơn hợp pháp và giấy bảo hành nếu thấy cần thiết; góp ý về tác phong, thái độ phục vụ của người bán hàng và cán bộ nhân viên đơn vị quản lý, kinh doanh, khai thác chợ.

3. Cán bộ, nhân viên cơ quan Nhà nước vào chợ để thi hành nhiệm vụ phải thông báo, xuất trình chứng minh thư và các giấy tờ liên quan đến việc thi hành nhiệm vụ với đơn vị quản lý, kinh doanh, khai thác chợ.

**Điều 5: Quy định đối với cán bộ, nhân viên quản lý chợ**

1. Nghiêm chỉnh chấp hành chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy định của đơn vị; thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ được phân công, có tác phong đúng mực, thái độ hoà nhã, khiêm tốn khi giao tiếp và giải quyết công việc. Hướng dẫn cho mọi người trong chợ hiểu rõ và chấp hành theo đúng Nội quy chợ và pháp luật của Nhà nước.

2. Có trách nhiệm giải quyết kịp thời, đúng thẩm quyền các kiến nghị của thương nhân, người đến chợ giao dịch, mua, bán, tham quan, thi hành công vụ; báo cáo kịp thời với Thủ trưởng đơn vị quản lý, kinh doanh, khai thác chợ hoặc người được uỷ quyền những vụ việc có liên quan đến công tác chợ vượt thẩm quyền giải quyết hoặc vụ việc đã giải quyết xong.

3. Thu tiền thuê diện tích kinh doanh, các loại phí đúng mức qui định và phải sử dụng chứng từ thu (biên lai hoặc vé), do cơ quan thuế phát hành thống nhất theo quy định của Bộ Tài chính.

4. Nghiêm cấm mọi biểu hiện tiêu cực, gian lận, sách nhiễu gây cản trở, khó khăn cho hoạt động kinh doanh và các hoạt động hợp pháp khác tại chợ. Không uống  rượu, bia và các chất kích thích khác trong thời gian thực hiện nhiệm vụ tại chợ.

5. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc nhắc nhở thương nhân thực hiện nghiêm Nội quy chợ, các quy định về phòng cháy chữa cháy, an ninh trật tự, vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm, thu nộp thuế, các loại phí, lệ phí trong phạm vị chợ; kịp thời phát hiện và ngăn chặn các loại tội phạm, tệ nạn… hoạt động, xảy ra trong phạm vi chợ.

6. Nếu công việc cần giải quyết với thương nhân hoặc người đến chợ có tính chất phức tạp, đòi hỏi nhiều thời gian thì phải mời đương sự vào trụ sở đơn vị quản lý, kinh doanh, khai thác chợ để giải quyết, tránh gây cản trở hoạt động kinh doanh của chợ.

7. Đơn vị quản lý, kinh doanh, khai thác chợ có trách nhiệm thông tin tới các hộ kinh doanh và mọi người biết kịp thời, thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước có liên quan… (thông qua hệ thống loa truyền thanh của chợ, tổ chức họp phổ biến trực tiếp hoặc gửi văn bản tới tay những người có liên quan). Đối với cán bộ công nhân viên quản lý chợ hạng 1, hạng 2 phải đeo phù hiệu, thẻ ghi tên chức danh, mặc đồng phục trong khi làm nhiệm vụ.

**Điều 6: Quy định về đảm bảo an toàn phòng cháy chữa cháy, phòng chống thiên tai**

1. Mọi người phải có trách nhiệm và thực hiện nghiêm chỉnh các quy định pháp luật về phòng cháy và chữa cháy (PCCC), phòng chống thiên tai; chấp hành sự phân công, điều động của đơn vị quản lý, kinh doanh, khai thác chợ khi có sự cố xảy ra; nghiêm cấm mọi hành vi lợi dụng hoả hoạn, thiên tai để xâm phạm tài sản của Nhà nước, của tập thể hoặc của công dân.

2. Nghiêm cấm mua bán, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng các chất, vật liệu, dụng cụ dễ cháy nổ trong phạm vi chợ; không được lập bàn thờ, thắp hương (trừ khu vực tâm linh chung của chợ), xông trầm, đốt nến, hoá vàng mã, đốt các loại giấy tờ, chất liệu khác…; không đun nấu (kể cả việc sử dụng bếp gas, bếp điện để đun nấu), xông đốt và không sử dụng bàn là ở điểm kinh doanh cũng như trong phạm vị chợ.

3. Khu vực được phép sử dụng bếp đun nấu (như ở nơi bán hàng ăn), sử dụng bàn là (như cửa hàng may mặc, giặt là) trong phạm vị chợ phải đảm bảo tuyệt đối an toàn về PCCC và an toàn điện; bếp đun nấu phải đảm bảo không khói ra khu vực xung quanh, không gây ô nhiễm môi trường; khi nghỉ kinh doanh mọi bếp đun nấu phải dập tắt lửa hoàn toàn, phải ngắt bàn là, bếp điện khỏi nguồn điện.

4. Không treo hàng, bày hàng vào hành làng an toàn, hệ thống dây điện, thiết bị điện, đường cản lửa (dưới đất, trên không) lấn chiếm đường đi lại, cửa ra vào, đường và cửa thoát nạn.

5. Phải chấp hành các qui định an toàn về điện, chỉ được sử dụng các thiết bị, vật liệu điện được đơn vị quản lý, kinh doanh, khai thác chợ cho phép và đã ghi trong hợp đồng; nghiêm cấm sử dụng thiết bị, vật liệu điện tự tạo, các thiết bị tiêu thụ điện ngoài thiết kế có sẵn. Trường hợp hộ kinh doanh có nhu cầu sử dụng điện cho máy chuyên dùng hay sử dụng tăng công suất đã quy định trong hợp đồng phải đăng ký và được phép của đơn vị quản lý, kinh doanh, khai thác chợ mới được sử dụng. Khi mất điện hoặc nghỉ bán hàng, phải ngắt tất cả các thiết bị tiêu thụ điện (ngắt cầu giao, công tắc điện…) ở điểm kinh doanh  ra khỏi nguồn điện, phải đảm bảo thực sự an toàn trước khi ra về.

6. Mỗi hộ kinh doanh thường xuyên, cố định trong chợ phải tự trang bị 01 bình cứu hoả đúng tiêu chuẩn cho phép để đảm bảo chữa cháy tại chỗ kịp thời; khi hết hạn sử dụng hoặc không còn tác dụng chữa cháy phải thay bình cứu hoả mới.

7. Các phương tiện, biển báo cháy nổ, thoát hiểm, cảnh báo đề phòng nguy hiểm… phải được giữ gìn và bảo quản, không được làm hư hại, không được tự ý tháo dỡ, di chuyển, sử dụng vào mục đích khác; không để hàng hoá vật cản che lấp thiết bị, dụng cụ chữa cháy.

8. Bộ phận phụ trách về phòng chống hoả hoạn, thiên tai của chợ có trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc các hộ kinh doanh thực hiện tốt các quy định về phòng chống hoả hoạn, thiên tai. Khi có sự cố xảy ra phải chủ động xử lý, cử người báo ngay cho lãnh đạo đơn vị quản lý, quản lý, khai thác chợ, Công an PCCC và cơ quan phòng chống thiên tai địa phương, đồng thời tổ chức huy động mọi người cùng tham gia cứu chữa, hạn chế tối đa mọi thiệt hại do cháy nổ, thiên tai gây ra.

9. Thương nhân, cán bộ, nhân viên quản lý chợ phải thường xuyên kiểm tra, xem xét tình trạng an toàn PCCC tại điểm kinh doanh, nơi đang làm việc. Nếu có biểu hiện bất thường phải báo ngay cho người có trách nhiệm của đơn vị quản lý, kinh doanh, khai thác chợ để kịp thời xử lý. Khi có sự cố cháy nổ xảy ra, phải bình tĩnh hô báo động và tìm cách báo ngay với người có trách nhiệm của đơn vị quản lý, kinh doanh, khai thác chợ hoặc Công an PCCC theo số điện thoại 114, đồng thời mọi người phải chủ động các phương tiện cứu hoả tích cực dập tắt, khắc phục cháy nổ, nhanh chóng sơ tán người và tài sản ra khỏi khu vực bị cháy nổ. Nếu để xảy ra cháy nổ gây thiệt hại về người và tài sản… thì đối tượng vi phạm phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hậu quả gây ra.

**Điều 7: Quy định về đảm bảo an ninh, trật tư tại chợ**

1. Mọi người phải bảo vệ, giữ gìn trật tự-an toàn xã hội, an ninh chính trị trong phạm vị chợ. Cấm mọi hành vi gây rối trật tự trị an trong phạm vi chợ.

a) Không được tổ chức và tham gia cờ bạc, đề, hụi, cá cược huy động vốn để lừa đảo bạn hàng, trộm cắp; bói toán mê tín dị đoan dưới bất cứ hình thức nào; không kinh doanh, phổ biến các loại văn hoá phẩm phản động, đồi truỵ.

b) Không phao tin và nghe đồn nhảm dưới mọi hình thức; không được tự ý tổ chức các trò chơi không lành mạnh; không uống rượu, bia, gây gỗ đánh nhau hay có hành vi, cử chỉ thô bạo làm mất an ninh, trật tự trong phạm vi chợ. Trường hợp gây tranh chấp không tự hoà giải được phải báo ngay cho người có trách nhiệm của đơn vị quản lý, kinh doanh, khai thác chợ giải quyết.

2. Mọi người có ý thức bảo vệ tài sản công; tự bảo vệ tiền, hàng, tài sản riêng của mình; cảnh giác đề phòng mất cắp, có trách nhiệm tham gia phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội (tiêm chích, hút hít, sử dụng ma tuý) trong phạm vi chợ; có trách nhiệm phát hiện và báo cáo cho đơn vị quản lý, kinh doanh, khai thác chợ về các hành vi vi phạm Nội quy chợ và các quy định của pháp luật trong phạm vi chợ.

3. Hoạt động kinh doanh hàng hoá, dịch vụ trong chợ không để gây ra tiếng ồn quá mức cho phép, ảnh hưởng xấu đến sức khoẻ con người và hoạt động chung của chợ. Không được dùng phương tiện loa, máy phóng thanh để quảng cáo hàng hoá, dịch vụ. Không mở loa đài to gây mất trật tự.

4. Mọi người ra vào chợ phải theo đúng cửa và trong thời gian quy định; phải dừng, đậu, gửi xe đạp, xe máy và các phương tiện chuyên chở, đi lại khác đúng nơi quy định.

5. Các lực lượng làm nhiệm vụ trong chợ phải được phép và tuân thủ quy định của đơn vị quản lý, kinh doanh, khai thác chợ.

6. Không được mang vác hàng hoá cồng kềnh đi lại làm ảnh hưởng hoạt động chung trong phạm vi chợ. Không tự ý họp chợ ngay ngoài phạm vi chợ và trước cổng, trên trục đường ra vào chợ làm ách tắc giao thông, ảnh hưởng đến hoạt động trong phạm vi chợ.

7. Đối với các phương tiện vận chuyển, bốc xếp hàng hoá khi ra vào chợ, xếp dỡ (lên xuống) hàng trong chợ đều phải tuân thủ theo sự hướng dẫn, sắp xếp và phải nộp các loại phí theo quy định của đơn vị quản lý, kinh doanh, khai thác chợ.

8. Trong thời gian chợ hoạt động, các chủ hộ kinh doanh tự bảo vệ hàng hoá, đồ dùng của mình. Hàng hoá, đồ dùng gửi qua đêm phải ký hợp đồng với đơn vị quản lý, kinh doanh, khai thác chợ và thực hiện theo đúng quy định trong hợp đồng gửi hàng qua đêm.

9. Lực lượng bảo vệ chợ trong ca trực có trách nhiệm bảo đảm an toàn hàng hoá gửi lại chợ như đã nhận bàn giao với thương nhân và hợp đồng đã ký.

**Điều 8: Quy định về đảm bảo vệ sinh môi trường và an toàn thực phẩm.**

1. Mọi người hoạt động, đi lại trong phạm vi chợ phải giữ gìn vệ sinh chung, không phóng uế, vứt (xả) rác, đổ nước, chất thải, xác động vật chết, hàng hoá kém phẩm chất, thức ăn ôi thiu bừa bãi trong phạm vị chợ.

2. Không đưa đồ vật bẩn, động vật vào trong nhà lồng chợ, trừ những loại nhốt trong lồng để kinh doanh. Không chứa chấp, lưu giữ trong phạm vi chợ những đồ vật gây ô nhiễm, mất vệ sinh, là mầm bệnh…

3. Từng điểm kinh doanh (hay khu vực tổ ngành hàng) phải tự trang bị dụng cụ đựng rác riêng; hàng ngày trước khi nghỉ bán hàng hay dọn hàng về phải quét dọn sạch sẽ điểm kinh doanh; Việc đổ rác, chất thải, đi vệ sinh cá nhân (đại, tiểu tiện) phải đúng quy định.

4. Tham gia tổng vệ sinh theo lịch do đơn vị quản lý, kinh doanh, khai thác chợ quy định.

5. Các điểm kinh doanh hàng thực phẩm ăn uống phải đảm bảo luôn sạch sẽ, thực hiện đúng các qui định của Nhà nước về kiểm dịch, vệ sinh an toàn thực phẩm: Phải có thiết bị, tủ kính che đậy thức ăn, thiết bị chuyên dùng để bảo quản thức ăn và dụng cụ đựng rác, chất thải phải kín không dò rỉ chất thải ra ngoài và có nắp đậy kín; phải đổ rác, chất thải hàng ngày; dùng nước sạch để đun nấu, ngâm rửa thực phẩm và đồ dùng; dụng cụ phải sạch sẽ và thường xuyên làm vệ sinh sạch sẽ nơi bày hàng trước và sau bán hàng.

6. Nghiêm cấm người kinh doanh (kể cả người giúp việc hoạt động kinh doanh), khi tự phát hiện hoặc bị phát hiện đang bị mắc các bệnh truyền nhiễm theo quy định của ngành y tế. Nếu người mắc bệnh vẫn kinh doanh những hàng hoá dịch vụ ngành Y tế quy định không được kinh doanh thì phải chịu xử phạt theo quy định của pháp luật.

7. Đơn vị quản lý, kinh doanh, khai thác chợ phải xây dựng, duy tu, sửa chữa các hạng mục cơ sở vật chất và đảm bảo hoạt động của chợ theo tiêu chuẩn chợ kinh doanh thực phẩm được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

8. Các hộ kinh doanh thực phẩm tại chợ phải tuân thủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và quy định về chợ kinh doanh thực phẩm theo quy định; chịu quản lý của cán bộ địa phương nơi có chợ về đảm bảo an toàn thực phẩm theo quy định.

**Điều 9: Yêu cầu về xây dựng chợ văn minh thương mại.**

1. Duy trì và phát huy truyền thống dân tộc, thực hiện văn minh thương mại; ăn mặc gọn gàng, lịch sự; lịch thiệp, hoà nhã trong giao tiếp, ứng xử với bạn hàng, khách hàng và mọi người; thực hiện khẩu hiệu: “Vui lòng khách đến, vừa lòng khách đi”.

2. Thuận mua vừa bán, trung thực trong kinh doanh, không nói thách; không tranh giành, lôi kéo khách hàng, không tranh mua tranh bán, không nài ép (không ép khách, ép giá), lừa dối (lừa gạt) khách mua hàng, không bán hàng giả nói hàng thật làm mất lòng tin đối với khách hàng, làm mất trật tự hoặc gây ra tranh chấp trong quan hệ mua bán. Thực hiện niêm yết giá hàng hoá, dịch vụ tại điểm kinh doanh; bán, thu tiền đúng giá niêm yết. Việc niêm yết giá phải rõ ràng, không gây nhầm lẫn cho khách hàng, phải trung thực trong niêm yết giá.

3. Các dụng cụ đo lường sử dụng tại chợ phải đảm bảo tiêu chuẩn và được kiểm định theo qui định của pháp luật; dụng cụ đo lường phải được đặt tại chỗ bán hàng để người mua có thể dễ dàng theo dõi quá trình cân, tính tiền và nhận hàng. Thực hiện cân, đo, đong, đếm chính xác.

4. Không tự ý sửa chữa, cơi nới, đào bới nền chợ làm thay đổi, biến dạng và làm hư hại cấu trúc công trình, trang thiết bị của chợ. Các công trình, trang thiết bị của chợ như hệ thống PCCC, điện nước, cáp thông tin… phải được giữ gìn và bảo quản theo đúng qui định, không được dịch chuyển, tháo gỡ, tẩy xoá…. Khi có nhu cầu cải tạo sửa chữa, thay đổi, lắp đặt mới… phải ký hợp đồng hoặc được sự đồng ý bằng văn bản của đơn vị quản lý, kinh doanh, khai thác chợ.

5. Việc thiết kế quầy sạp, ki ốt, cửa hàng, biển hiệu, quảng cáo… trong phạm vi chợ phải thực hiện theo qui định của đơn vị quản lý, kinh doanh, khai thác chợ và không trái với các qui định của pháp luật. Không treo, móc, dán các loại Pa nô, áp phích, bảng hiệu quảng cáo hàng hoá, dịch vụ cản trở tầm nhìn, lối đi trong chợ. Các quầy, sạp, ki ốt, cửa hàng phải có bảng nghi rõ tên, địa chỉ, số đăng ký kinh doanh của thương nhân theo mẫu thống nhất của đơn vị quản lý, kinh doanh, khai thác chợ.

6. Nghiêm chỉnh chấp hành phương án, quy định về bố trí, sắp xếp ngành nghề kinh doanh của đơn vị quản lý, kinh doanh, khai thác chợ. Không bày hàng hoá, bao bì bừa bãi quá phạm vi qui định của điểm kinh doanh được quyền sử dụng; không lấn chiếm khoảng không, diện tích công và lối đi trong chợ, không che chắn, gây cản trở việc đi lại, lưu thông trong chợ; không bôi vẽ, kẻ bừa bãi, không vứt thùng, hộp bao bì lên nóc quầy, sạp, ki ốt, cửa hàng, làm mất mỹ quan chợ.

7. Thực hiện đoàn kết, tương trợ trong ngành hàng và những hộ kinh doanh lân cận.

**Điều 10: Quy định về xử lý các vi phạm tại chợ.**

1. Cán bộ, nhân viên quản lý chợ, thương nhân kinh doanh thường xuyên, cố định và người kinh doanh không thường xuyên tại chợ, người đến chợ mua, bán, tham quan, thi hành công vụ…, nếu vi phạm pháp luật trong phạm vi chợ hoặc Nội quy chợ, tuỳ theo tính chất, mức độ vi phạm, sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật (xử lý về hành chính, nếu vi phạm nghiêm trọng sẽ bị truy tố trước pháp luật) hoặc bị xử lý theo quy định của Nội quy chợ.

2. Xử lý vi phạm pháp luật trong phạm vi chợ.

2.1. Đối với các hành vi vi phạm liên quan đến pháp luật Nhà nước, đơn vị quản lý, kinh doanh, khai thác chợ có trách nhiệm lập biên bản và chuyển giao cho cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xem xét xử lý theo trình tự, thủ tục quy định của pháp luật. Trường hợp phát hiện thương nhân kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu, hàng gian, hàng giả, hàng không đảm bảo chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm… trong phạm vi chợ, đơn vị quản lý, kinh doanh, khai thác chợ được quyền lập biên bản và báo ngay với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền kiểm tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

2.2. Trường hợp vi phạm gây thiệt hại đến lợi ích của Nhà nước, của đơn vị quản lý, kinh doanh, khai thác chợ cũng như đến lợi ích của tổ chức, cá nhân khác… thì phải bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật.

3. Xử lý vi phạm Nội quy chợ:

Các đối tượng vi phạm Nội quy chợ, tuỳ theo tính chất, mức độ vi phạm phải chịu một trong các hình thức xử lý (được thể hiện bằng văn bản, có hoặc không có thông báo công khai) sau đây:

3.1. Đối với thương nhân kinh doanh tại chợ:

a) Phê bình, áp dụng trong trường hợp vi phạm lần đầu đối với hành vi vi phạm một trong các quy định thuộc các khoản hay điểm sau: Khoản 3 Điều 1, tiết d, tiết h điểm 2.1 Khoản 2 Điều 2; khoản 3 Điều 3, khoản 3 Điều 4; khoản 6, khoản 7 và khoản 9 Điều 6; điểm 1.2, khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 4 và khoản 6 Điều 7, Điều 8; Khoản 2, khoản 3, khoản 5, khoản 6 và khoản 7 Điều 9.

b) Cảnh cáo, áp dụng trong trường hợp

b1. Tái phạm lần đầu đối với vi phạm quy định ở tiết a điểm này.

b2. Vi phạm lần đầu đối với hành vi vi phạm một trong các quy định thuộc các khoản, điểm hay tiết sau: Khoản 2 (trừ điểm 2.2), tiết a và tiết b điểm 2.1 khoản 2 Điều 2; khoản 1 và khoản 2 Điều 3; khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 4 và khoản 5 Điều 6; điểm 1.1 khoản 1 Điều 7; khoản 4 Điều 9.

b3. Không thực hiện các biện pháp khắc phục hậu quả hoặc bồi thường thiệt hại khi bị xử lý theo quy định của pháp luật.

c) Đình chỉ tối đa 07 ngày hoạt động kinh doanh tại điểm kinh doanh đang thuê, sử dụng tại chợ, áp dụng trong các trường hợp tái phạm đối với vi phạm quy định ở tiết b điểm này.

d) Huỷ bỏ hợp đồng thuê, sử dụng điểm kinh doanh và thu hồi lại điểm kinh doanh, áp dụng trong các trường hợp sau:

d1. Vi phạm hợp đồng đến mức phải huỷ hợp đồng như đã quy định trong hợp đồng.

d2. Đã bị đình chỉ hoạt động kinh doanh tại điểm kinh doanh từ ba lần hay hai mươi (20) ngày trở lên trong một năm.

3.2. Đối với người đến chợ giao dịch, mua bán (kể cả người kinh doanh không thường xuyên) người vào thăm quan, thi hành công vụ tại chợ:

a) Phê bình, áp dụng trong các trường hợp

a1. Vi phạm lần đầu đối với hành vi vi phạm một trong các quy định liên quan như áp dụng đối với thương nhân tại điểm tiết a điểm 3.1 khoản 3 Điều này.

a2. Vi phạm lần đầu đối với hành vi vi phạm một trong các quy định thuộc điểm 2.3 khoản 2 Điều 2 (áp dụng riêng đối với người kinh doanh không thường xuyên).

b) Cảnh cáo, áp dụng trong các trường hợp

b1. Vi phạm lần đầu đối với hành vi vi phạm một trong các quy định liên quan như áp dụng đối với thương nhân tại tiết b điểm 3.1 khoản này.

b2. Tái phạm đối với vi phạm quy định ở tiết a khoản này.

3.3. Đối với cán bộ, nhân viên quản lý chợ

a) Phê bình, áp dụng trong trường hợp

a1. Vi phạm lần đầu đối với hành vi vi phạm một trong các quy định liên quan như áp dụng đối với thương nhân tại tiết a điểm 3.1 khoản này.

a2. Vi phạm lần đầu đối với hành vi vi phạm một trong các quy định thuộc các khoản sau: Khoản 1, khoản 2, khoản 5, khoản 6 và khoản 7 Điều 5.

b) Cảnh cáo, áp dụng trong các trường hợp

b1. Vi phạm lần đầu đối với hành vi vi phạm một trong các quy định liên quan như áp dụng đối với thương nhân tại tiết b điểm 3.1 khoản 3 Điều này.

b2. Vi phạm lần đầu đối với hành vi vi phạm một trong các quy định thuộc các khoản sau: khoản 3, khoản 4 Điều 5; khoản 8 Điều 6; khoản 9 Điều 7.

b3. Tái phạm đối với vi phạm quy định ở tiết a điểm 3.3 khoản 3 Điều này.

c) Buộc thôi việc, áp dụng đối với người do đơn vị quản lý, kinh doanh, khai thác chợ tuyển dụng trong trường hợp

c1. Tái phạm đối với vi phạm quy định ở tiết b điểm 3.3 khoản 3 Điều này.

c2. Vi phạm khác (theo quy định trong Nội quy hay Quy chế làm việc của đơn vị quản lý, kinh doanh, khai thác chợ).

3.4. Hình thức xử lý áp dụng chung cho các đối tượng vi phạm hoặc không tuân thủ nội qui chợ

a) Bị đơn vị quản lý, kinh doanh, khai thác chợ lập biên bản đề nghị cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính (như phạt cảnh cáo, phạt tiền; tịch thu tang vật, phương tiện sử dụng để vi phạm; tước quyền sử dụng Giấy phép kinh doanh, chứng chỉ hành nghề hoặc bị áp dụng các biện pháp khắc phục hậu quả…), nếu việc xử lý vi phạm Nội quy chợ vượt thẩm quyền của đơn vị quản lý, kinh doanh, khai thác chợ.

b) Không cho vào trong phạm vi chợ (nếu xét thấy có thể gây nguy hiểm đến an ninh, trật tự, an toàn cho người và tài sản… trong phạm vi chợ).

c) Không được vào chợ để thực hiện các hoạt động giao nhận hàng hoá, thi hành công vụ hay làm dịch vụ…, hoặc phải hoàn toàn tự chịu trách nhiệm nếu không tuân thủ các quy định có liên quan trong Nội quy chợ.

d) Ngoài ra, các đối tượng vi phạm có thể bị buộc phải thực hiện một hoặc các biện pháp để khắc phục hậu quả (như buộc khôi phục tình trạng ban đầu đã bị thay đổi hay thực hiện các biện pháp khắc phục hậu quả khác) do vi phạm Nội quy chợ gây ra hoặc bồi thường thiệt hại phát sinh theo quy định của pháp luật.

4. Thẩm quyền xử lý vi phạm Nội quy chợ.

Thủ trưởng đơn vị quản lý, kinh doanh, khai thác chợ được quyền

4.1. Quyết định việc áp dụng các hình thức và biện pháp xử lý các hành vi vi phạm Nội quy chợ như quy định tại khoản 3 Điều này.

4.2. Quyết định việc có thông báo hay không thông báo công khai, hình thức và phạm vi thông báo việc xử lý vi phạm Nội quy chợ.

4.3. Chỉ đạo việc lập và ký biên bản chuyển giao cho cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xem xét, xử lý đối với hành vi vi phạm pháp luật trong phạm vi chợ và vi phạm  Nội quy chợ vượt thẩm quyền của đơn vị quản lý, kinh doanh, khai thác chợ.

**Điều 11. Các quy định khác**

Do đơn vị quản lý, kinh doanh, khai thác chợ xây dựng và lấy ý kiến công khai của các thương nhân kinh doanh cố định (nếu có) được ban hành tổ chức thực hiện khi có tối thiểu 70% số hộ kinh doanh cố định đồng ý.

**Điều 12: Tổ chức thực hiện.**

1. Bản Nội quy này có hiệu lực từ ngày được đơn vị quản lý, kinh doanh, khai thác chợ phê duyệt. Toàn bộ Nội quy này được phổ biến đến mọi đối tượng hoạt động kinh doanh, làm việc thường xuyên, ổn định tại chợ.

2. Căn cứ vào nội dung đã được phê duyệt, đơn vị quản lý, kinh doanh, khai thác chợ soạn thảo bảng tóm tắt những điểm chính cần thiết của Nội quy và niêm yết công khai, rõ ràng trong phạm vi chợ để mọi người thực hiện.

3. Ngoài việc phải nghiêm chỉnh chấp hành Nội quy chợ và các quy định pháp luật hiện hành, thương nhân, hộ kinh doanh không thường xuyên, người đến chợ giao dịch, mua, bán, tham quan, thi hành công vụ… còn phải tuân theo sự hướng dẫn của cán bộ, nhân viên đơn vị quản lý, kinh doanh, khai thác chợ./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | *Ngày      tháng     năm* ĐƠN VỊ QUẢN LÝ, KINH DOANH, KHAI THÁC CHỢThủ trưởng(ký, đóng dấu, ghi rã họ tên) |